

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30- 3 -2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thúy Lan.

Bà Nguyễn Thị Kim Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 280/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Huỳnh Hồng D, sinh năm 1970; thường trú: 158 đường Nguyễn Thái Học, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968; thường trú: 26/2, khu phố Tây B, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; chỗ ở: 158 đường Nguyễn Thái Học, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 6 năm 2021 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Phạm Huỳnh Hồng D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Huỳnh Hồng D và anh Nguyễn Ngọc L tìm hiểu nhau khoảng 02 năm rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn

D, huyện D (nay là phường D, thành phố D), tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2000, quyển số 01/2000, ngày 14/3/2000.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, chị D nghi ngờ anh L ngoại tình, trong cuộc sống anh L không chia sẻ, cùng chị chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Nay mặc dù còn sống chung nhà nhưng mỗi người có cuộc sống riêng, không còn sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Nhận thấy cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng L1, sinh ngày 12/02/1993 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 21/8/1999. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Ngọc L: Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh L để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa vào ngày 14-3-2022, 30-3-2022 nhưng anh L vắng mặt không có lý do. Anh L cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Phạm Huỳnh Hồng D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 14-3-2022, 30-3-2022 tuy nhiên anh L vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Huỳnh Hồng D và anh Nguyễn Ngọc L là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2000, quyển số 01/2000 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D (nay là phường D, thành phố D), tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/3/2000 nên là quan hệ hôn nhân

hợp pháp. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc. Để đạt được mục đích đó vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Chị D xác định quá trình chung sống với nhau vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, hiện nay còn sống chung nhà nhưng không thể hòa hợp được nên thường xuyên cãi vã, không có sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Trình bày của chị D cũng phù hợp với trình bày của con chung về việc cha mẹ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa giải. Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập anh L để tự khai, tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh L vắng mặt không có lý do. Anh L cũng không nộp, gửi văn bản trình bày ý kiến của mình, không thể hiện ý chí mong muốn níu kéo hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt. Như vậy, chứng tỏ tình cảm vợ chồng anh chị không thể hàn gắn, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, yêu cầu ly hôn của chị D là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị D khai quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoàng L1, sinh ngày 12/02/1993 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 21/8/1999. Các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản : Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Huỳnh Hồng D phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và các Điều 238, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Huỳnh Hồng D đối với anh Nguyễn Ngọc L về việc tranh chấp ly hôn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Huỳnh Hồng D được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc L (Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2000, quyền số 01/2000 do Ủy

ban nhân dân thị trấn D, huyện D (nay là phường D, thành phố D), tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/3/2000).

- Về con chung: Chị Phạm Huỳnh Hồng D và anh Nguyễn Ngọc L có 02 con chung là Nguyễn Hoàng L1, sinh ngày 12/02/1993 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 21/8/1999. Các con chung đã trưởng thành, Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Huỳnh Hồng D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003033 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngân